

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 59/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 26-11-2018

V/v tranh chấp: “Ly hôn,
tranh chấp về nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI,
TỈNH QUẢNG NGÃI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trà Thanh Tùng

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Thanh

Bà Nguyễn Thị Anh Thư.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Ngọc Như-Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Minh Hiếu-Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sơn Tịnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 343/2018/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 8 năm 2018 về tranh chấp “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 242/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 24 tháng 10 năm 2018, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Trần Thị Thùy T, sinh năm 1983, địa chỉ: Tổ 16, thôn QX, xã BQ, huyện TB, tỉnh Quảng Nam, có mặt.

2. *Bị đơn:* Ông Lê Văn H, sinh năm 1979, địa chỉ: Xóm 8, thôn CH I, xã T, thành phố QN, tỉnh Quảng Ngãi, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 03-8-2018, đơn khởi kiện bổ sung ngày 14-8-2018, bản tự khai ngày 15-8-2018 và tại phiên tòa sơ thẩm nguyên đơn bà Trần Thị Thùy T trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Bà và ông Lê Văn H tự nguyện tìm hiểu đăng ký kết hôn tại UBND xã Bình Quý, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam vào ngày 16-8-2010. Sau khi đăng ký kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc được 03 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân ông H ngoại tình, không có trách nhiệm với gia đình. Bà khuyên giải nhưng ông H không thay đổi mà còn đánh đập bà. Bà và ông H không sống chung đã 02 năm. Nay bà không còn tình cảm với ông H, yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Lê Văn H.

Về con chung: Bà và ông Lê Văn H có 02 con chung là cháu Lê Uyên Nhi, sinh ngày 22-7-2010 hiện đang ở với ông H và cháu Lê Phương Vy, sinh ngày 01-12-2011 hiện đang ở với bà. Khi ly hôn bà yêu cầu giao cháu Vy cho bà chăm sóc, nuôi dưỡng, còn cháu Nhi giao cho ông H chăm sóc, nuôi dưỡng, không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

Bị đơn ông Lê Văn H không có văn bản trình bày ý kiến.

Tại phiên tòa sơ thẩm đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi phát biểu ý kiến. Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: Việc tuân theo pháp luật trong thời gian chuẩn bị xét xử: Thẩm phán thụ lý giải quyết đã thực hiện đúng, đầy đủ quy định tại Điều 48, Điều 97, Điều 196, Điều 203, Điều 208, Điều 211, Điều 220 Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, Thư ký tại phiên tòa: Đã tuân theo đúng các quy định Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc tuân theo pháp luật tố tụng của những người tham gia tố tụng: Nguyên đơn chấp hành đúng quy định tại Điều 70, Điều 71 Bộ luật Tố tụng dân sự; Bị đơn không chấp hành đúng quy định tại Điều 70, Điều 72 Bộ luật Tố tụng dân sự. Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị Thùy T. Bà Trần Thị Thùy T được ly hôn với ông Lê Văn H. Về con chung: Bà Trần Thị Thùy T và ông Lê Văn H có 02 con chung là cháu Lê Uyên Nhi, sinh ngày 22-7-2010 hiện đang ở với ông H và cháu Lê Phương Vy, sinh ngày 01-12-2011 hiện đang ở với bà T. Giao cháu Lê Phương Vy cho bà Trần Thị Thùy T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, còn cháu Lê Uyên Nhi giao cho ông Lê Văn H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung: Không có. Về nợ chung: Không có. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm bà T phải chịu 300.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn ông Lê Văn H đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai vẫn vắng mặt. Theo quy định tại khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử thống nhất vẫn tiến hành xét xử.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị Thùy T và ông Lê Văn H tự nguyện tìm hiểu đăng ký kết hôn tại UBND xã Bình Quý, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam vào ngày 16-8-2010 là hợp pháp. Bà T cho rằng trong quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do ông H ngoại tình, không có trách nhiệm với gia đình nên bà T yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà T được ly hôn với ông Lê Văn H. Bị đơn ông Lê Văn H không đến Tòa án để làm việc, hòa giải, không đến phiên tòa để trình bày, cho thấy ông H không có nguyện vọng hàn gắn tình cảm vợ chồng, nên phải chịu hậu quả về việc không đưa ra các chứng cứ và chứng minh theo quy định tại khoản 4 Điều 91 Bộ luật Tố tụng dân sự. Xét thấy, lý do xin ly hôn của bà T chính đáng, tình trạng hôn nhân giữa bà T và ông H đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà T, bà Trần Thị Thùy T được ly hôn với ông Lê Văn H.

[3] Về con chung: Bà T và ông H có 02 con chung là cháu Lê Uyên Nhi, sinh ngày 22-7-2010 hiện đang ở với ông H và cháu Lê Phương Vy, sinh ngày 01-12-2011 hiện đang ở với bà T, hiện nay 02 cháu Nhi và Vy sức khỏe vẫn tốt. Bà T làm nghề may thu nhập ổn định đảm bảo điều kiện để nuôi cháu Vy, còn ông H làm đá hoa cương có thu nhập ổn định đảm bảo điều kiện để nuôi cháu

Nhi và nguyện vọng của cháu Nhi khi cha mẹ ly hôn cháu Nhi ở với ông H. Do đó, chấp nhận yêu cầu của bà T, giao cháu Vy cho bà T chăm sóc, nuôi dưỡng, còn cháu Nhi giao cho ông H chăm sóc, nuôi dưỡng. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con, là phù hợp với Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[4] Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về nợ chung: Bà T trình bày không có.

[6] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự, bà T phải chịu 300.000 đồng.

[7] Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[8] Với những nhận định trên phù hợp với ý kiến đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 1 Điều 28, Điều 35, khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều 144, khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 235, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội số:326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Trần Thị Thùy T.

1/ Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị Thùy T được ly hôn ông Lê Văn H.

2/ Về con chung: Bà Trần Thị Thùy T và ông Lê Văn H có 02 con chung là cháu Lê Uyên Nhi, sinh ngày 22-7-2010 hiện đang ở với ông H và cháu Lê Phương Vy, sinh ngày 01-12-2011 hiện đang ở với bà T. Giao cháu Lê Phương Vy cho bà Trần Thị Thùy T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, còn cháu Lê Uyên Nhi giao cho ông Lê Văn H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3/ Về tài sản chung: Bà Trần Thị Thùy T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4/ Về nợ chung: Bà Trần Thị Thùy T trình bày không có.

5/ Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Trần Thị Thùy T phải chịu 300.000 đồng. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm bà T đã nộp 300.000 đồng, theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2016/0003548 ngày 15 tháng 8 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Quảng Ngãi.

6/ Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn bà Trần Thị Thùy T được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị đơn ông Lê Văn H vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tp Quảng Ngãi;
- Chi cục THADS tp Quảng Ngãi;
- UBND xã Bình Quý, H. Thăng Bình;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

ĐÃ KÝ

Trà Thanh Tùng